

Ngày 30/09/2025	1,500 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-6.3%	7.1%	0%

	Q3/25	
ROE	-119%	+/- YoY ▼ 87.4%

	Q3/25		
DT thuần	5.27	QoQ	YoY
		▼ 0.29 ▼ 5.1%	▼ 3.70 ▼ 41.2%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	17.3	YoY
		▼ 15.6 ▼ 47.4%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	-4.04	QoQ	YoY
		▼ 0.06 ▼ 1.6%	▲ 0.94 ▲ 18.8%
	tỷ VNĐ		

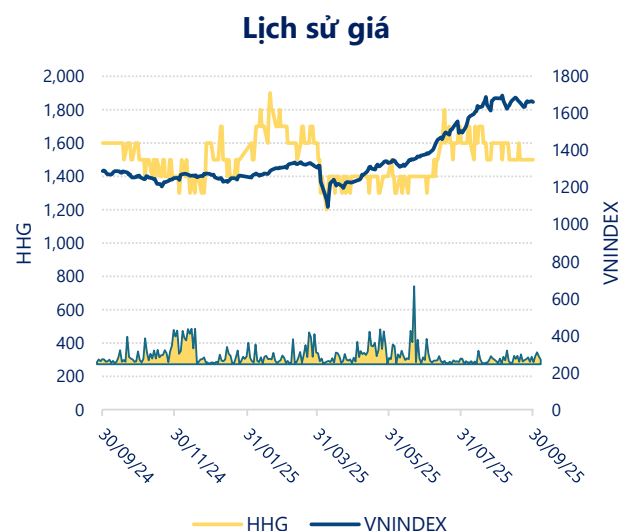
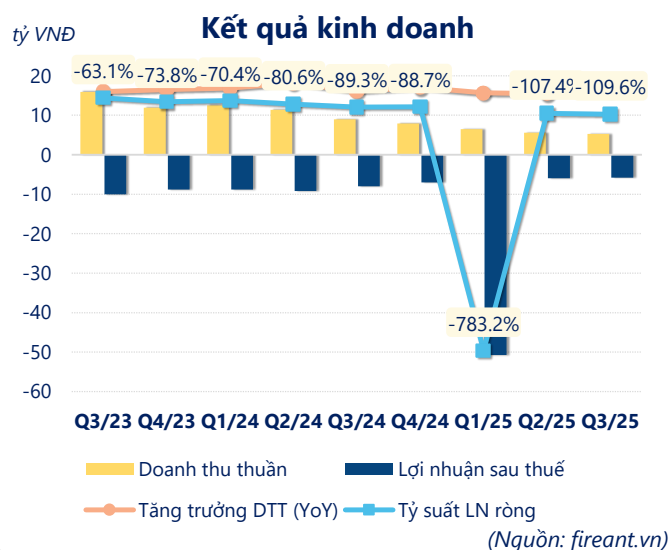
	9T 2025	
LN gộp	-12.9	YoY
		▲ 3.30 ▲ 20.3%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN thuần	-5.64	QoQ	YoY
		▲ 0.22 ▲ 3.8%	▲ 2.35 ▲ 29.4%
	tỷ VNĐ		

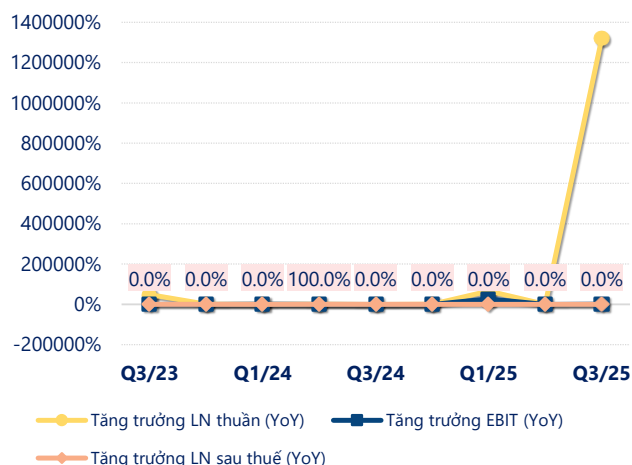
	9T 2025	
LN thuần	-19.0	YoY
		▲ 6.90 ▲ 26.7%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	-5.78	QoQ	YoY
		▲ 0.19 ▲ 3.2%	▲ 2.23 ▲ 27.9%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
LN sau thuế	-62.5	YoY
		▼ 36.5 ▼ 140%
	tỷ VNĐ	

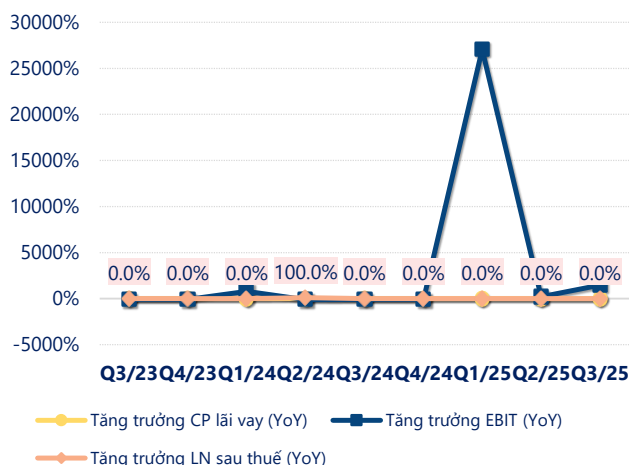


Tăng trưởng lợi nhuận



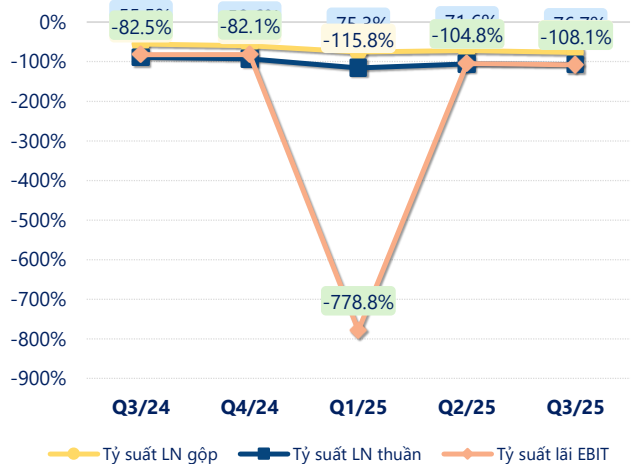
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



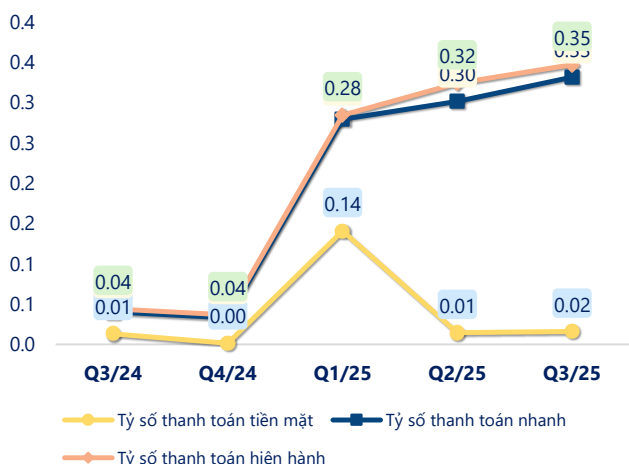
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



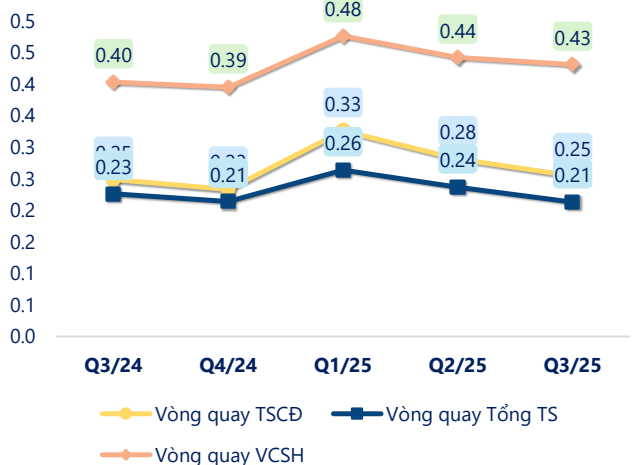
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



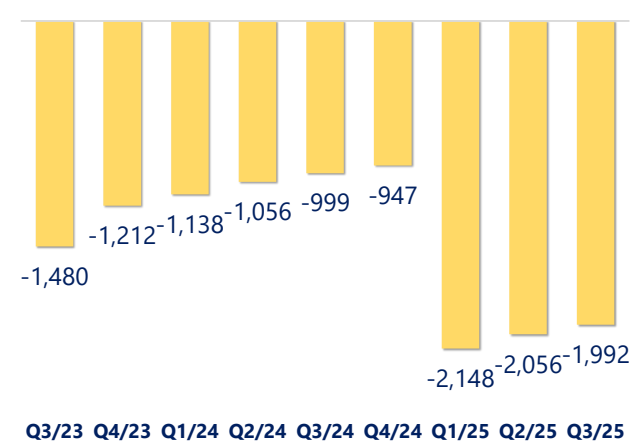
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	5.27	8.97	-41.2%	17.3	32.9	-47.4%
Giá vốn hàng bán	9.32	14.0	-33.4%	30.2	49.1	-38.5%
Lợi nhuận gộp	-4.04	-4.98	18.8%	-12.9	-16.2	20.3%
Doanh thu HĐTC	0.25	0.01	2374%	0.77	0.06	1280%
Chi phí TC	0.07	0.60	-87.9%	0.49	1.65	-70.4%
Chi phí lãi vay	0.07	0.60	-89.0%	0.48	1.65	-71.2%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	1.77	2.43	-27.2%	6.38	8.12	-21.5%
LN thuần từ HĐKD	-5.64	-7.99	29.4%	-19.0	-25.9	26.7%
Lợi nhuận khác	-0.13	-0.01	-1199%	-43.5	0.15	-29350%
LN trước thuế	-5.77	-8.01	28.0%	-62.4	-25.8	-142%
Lợi nhuận sau thuế	-5.78	-8.01	27.9%	-62.5	-26.0	-140%
LNST của CĐ cty mẹ	-5.78	-8.01	27.9%	-62.5	-26.0	-140%

(Nguồn: fireant.vn)

